

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng công suất nhà máy nuôi trồng chế biến nấm công nghiệp sạch từ 3.000 tấn sản phẩm/năm lên 8.000 tấn sản phẩm/năm” do Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Sinh vật He Quan làm Chủ đầu tư tại lô E4, đường N4, KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 21/TTr-BQL ngày 27/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng công suất nhà máy nuôi trồng chế biến nấm công nghiệp sạch từ 3.000 tấn sản phẩm/năm lên 8.000 tấn sản phẩm/năm” do Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Sinh vật He Quan làm Chủ đầu tư tại lô E4, đường N4, KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

a) Phạm vi, quy mô: Dự án thực hiện tại lô E4, đường N4, KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với diện tích 9.168,54 m² bao gồm các hạng mục công trình chính (nhà nuôi trồng nấm 1, 2, 3; nhà cấy giống; nhà chứa nguyên liệu và đóng bịch; nhà văn phòng...), các công trình bảo



vệ môi trường (kho chứa chất thải rắn, kho chứa chất thải nguy hại, bể lắng, hệ thống xử lý khí thải lò hơi...) và các hạng mục khác.

b) Công suất: Nuôi trồng chế biến nấm công nghiệp với công suất 8.000 tấn sản phẩm/năm, trong đó: 1.500 tấn nấm rom/năm, 1.500 tấn nấm kim châm/năm, 1.500 tấn nấm đùi gà/năm và 3.500 tấn các loại nấm khác/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a) Đối với nước thải phát sinh từ Dự án:

- Hệ thống thu gom, thoát nước thải phải được tách riêng với hệ thống thu gom, thoát nước mưa.

- Toàn bộ nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất phát sinh từ Dự án sau khi xử lý tại nhà máy đạt QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột B phải được đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải của KCN Bắc Đồng Phú để tiếp tục xử lý đạt quy chuẩn xả thải theo quy định.

b) Đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về tiếng ồn, vi khí hậu và không khí trong khu vực sản xuất đạt các Quy chuẩn Việt Nam: QCVN 02:2019/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi – Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc, QCVN 03:2019/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia – Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc, QCVN 24:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc, QCVN 26:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu – Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc và Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động. Bụi và các chất vô cơ trong khí thải công nghiệp phát sinh từ hoạt động của Dự án phải đảm bảo đạt quy chuẩn xả thải theo cột B, QCVN 19:2009/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

c) Thực hiện hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật hiện hành.

Thu gom, lưu trữ và hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý các loại chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 36/2015/TT-

BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và các quy định của pháp luật hiện hành

d) Đảm bảo diện tích cây xanh trong khu vực Dự án đạt ít nhất 20% tổng diện tích Dự án.

e) Thực hiện các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa và khắc phục các sự cố do cháy, nổ và các rủi ro, sự cố môi trường khác.

3. Các yêu cầu khác:

a) Trong quá trình hoạt động, Chủ đầu tư phải nghiêm chỉnh vận hành các hệ thống xử lý chất thải như trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã nêu. Nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của công đoạn gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố; thông báo khẩn cho Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Đồng Phú để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

b) Định kỳ thực hiện chương trình quan trắc môi trường theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và thực hiện theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật (trừ trường hợp được miễn tham vấn).

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này, các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là cơ sở thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án theo quy định; là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.



Điều 4. Ủy nhiệm Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy nuôi trồng chế biến nấm công nghiệp sạch, công suất 3.000 tấn sản phẩm/năm” do Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Sinh vật He Quan làm Chủ đầu tư tại KCN Bắc Đồng Phú, huyện Đồng Phú.

Điều 6. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các các sở, ban, ngành: Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú, Giám đốc Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Sinh vật He Quan và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 6;
- Công ty CP KCN Bắc Đồng Phú;
- Lãnh đạo VP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT_(BH-19-BQL-TNMT).



 CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH
 Huỳnh Anh Minh